

Số: ~~113~~ TB-KTNN

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2017

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TOÁN
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA

PHÒNG TC - KT / LILAMA /
CÔNG VĂN ĐẾN
SS: 23
Ngày: 08 / 01 / 17

Kính gửi:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Lilama 7;
- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lilama 7.

Thực hiện Quyết định số 1589/QĐ-KTNN ngày 19 tháng 9 năm 2016 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, Tổ kiểm toán số 3 thuộc Đoàn kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước và chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015" của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (nay là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP) đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần LILAMA 7 từ ngày 26/9/2016 đến ngày 08/10/2016. Biên bản kiểm toán của Tổ kiểm toán đã được hoàn thành thông qua và ký với đơn vị ngày 08/10/2016.

Trên cơ sở kết quả kiểm toán của Tổ kiểm toán tại đơn vị, Đoàn kiểm toán thông báo kết luận và kiến nghị đối với đơn vị như sau:

I. KẾT LUẬN KIỂM TOÁN

Các kết quả kiểm toán về số liệu, nhận xét, đánh giá được thể hiện trong Biên bản kiểm toán của Tổ kiểm toán và Phụ lục số 01/BBKT-DN đã được ký với đơn vị ngày 08/10/2016.

Đơn vị chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ tài chính, kế toán và quản lý, sử dụng vốn, tiền và tài sản nhà nước cơ bản theo quy định. Đồng thời quản lý, sử dụng vốn, tiền và tài sản nhà nước có hiệu quả. Đơn vị cũng đã xây dựng các quy định quy chế về thực hiện Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Luật Phòng chống tham nhũng. Tuy nhiên còn hạn chế sau:

- Phần lớn công nợ phải thu của khách hàng là các khoản nợ của các đơn vị thuộc Tổng công ty LILAMA (Công ty CP Thủy điện Sông Vàng; Lilama 69.1; TCT Lilama; Lilama 10; Lilama 45.3;...); Một số công trình sử dụng vốn NSNN nhưng chậm thực hiện quyết toán, thanh toán, việc thu hồi còn khó khăn (Công trình Láng Hòa Lạc; Trung tâm hành chính Đà Nẵng);

- Chưa đối chiếu, xác nhận số dư nợ cuối năm đầy đủ, tổng số nợ phải thu được đối chiếu, xác nhận với bên liên quan: phải thu khách hàng đối chiếu 90% (88.656 tr.đ/ 98.028 tr.đ), trả trước người bán đối chiếu 45% (3.502 tr.đ/ 6.374 tr.đ), Phải thu ngắn hạn khác đối chiếu 43% (2.359 tr.đ/ 5.460 tr.đ);

- Công tác thu hồi nợ phải thu chưa tốt, các khoản phải thu có tuổi nợ trên 3 năm là 9.162 tr.đ, chiếm 8,3% tổng nợ phải thu, trong đó: Phải thu khách hàng của 16 đối tượng quá hạn trên 3 năm (2.907 tr.đ); Trả trước cho người bán cho 18 đối tượng quá hạn trên 3 năm (3.344 tr.đ); Phải thu khác quá hạn trên 3 năm (2.911 tr.đ) của 171 đối tượng, đa số đã nghỉ việc và khó có khả năng thu hồi.

- Một số công trình có chi phí dở dang kéo dài từ trước năm 2000 đến nay không thực hiện được nhưng chưa có phương án giải quyết dứt điểm¹;

- Việc đối chiếu, xác nhận nợ phải trả có triển khai thực hiện nhưng xác nhận chưa đầy đủ theo quy định, tỷ lệ đối chiếu thấp².

- Còn trích thiếu chi phí lãi vay phải trả và chi phí dự phòng nợ phải thu, phải điều chỉnh tăng chi phí 378 tr.đ.

- Tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm: Còn xác định giá vốn chưa phù hợp với doanh thu tại một số công trình phải điều chỉnh tăng 1.455 tr.đ³ và điều chỉnh giảm 2.243 tr.đ⁴ theo kết quả kiểm toán.

- Quản lý các khoản chi phí khác: Chưa phản ánh đủ chi phí khác khoản tiền phạt của cơ quan Bảo hiểm xã hội, phải điều chỉnh theo kết quả kiểm toán.

- Việc thực hiện nghĩa vụ với NSNN: kiểm toán xác định tăng số thuế phải nộp 194.692.757 đồng (Thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ 41.018.086đ; Thuế TNDN 153.674.671 đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do chưa loại trừ hết chi phí khi tính thuế theo quy định, chưa điều chỉnh tăng thuế phải nộp tương ứng thuế GTGT đầu vào chưa đủ điều kiện khấu trừ do không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng.

- Chưa thực hiện được việc thoái vốn của TCT tại Công ty theo Đề án tái cấu trúc doanh nghiệp.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty cổ phần LILAMA 7

1.1. Điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo tài chính theo ý kiến kết luận của Kiểm toán nhà nước.

¹ Nhà máy KC Điện Nam, Điện Ngọc: 563 tr.đ; Wartsila Vũng Tàu: 242 tr.đ

² Phải trả người bán đối chiếu 63% (16.701 tr.đ/ 26.494 tr.đ); Người mua trả tiền trước đối chiếu 47% (672 tr.đ/ 1.444 tr.đ); Phải trả ngắn hạn khác đối chiếu 81% (20.966 tr.đ/ 25.963 tr.đ)

³ Công trình Niwa Foundry 668 tr.đ; Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn 588 tr.đ; Thủy điện Hòa Na 200 tr.đ

⁴ Công trình MDDF Quảng Trị 717 tr.đ; Nhiệt điện Mông Dương 1.424 tr.đ; Nhiệt điện Vũng Áng 43 tr.đ; Nhiệt điện Thái Bình 59 tr.đ

1.2. Về xử lý tài chính

Nộp số thuế còn phải nộp vào ngân sách nhà nước do kiểm toán xác định tăng 194.692.757 đồng, trong đó:

- + Thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ 41.018.086đ;
- + Thuế TNDN 153.674.671 đồng.

1.3. Tăng cường công tác đối chiếu công nợ, rà soát phân loại nợ phải thu làm cơ sở đơn đốc thu hồi, thanh toán;

1.4. Phối hợp với Tổng công ty và Chủ đầu tư trong công tác đơn đốc nghiệm thu quyết toán công trình hoàn thành, thực hiện thanh toán các công trình đã được nghiệm thu, để xử lý dứt điểm các chi phí đang còn dở dang và giải quyết công nợ.

1.5. Phối hợp với Tổng công ty LILAMA - CTCP để thực hiện kịp thời việc thoái vốn tại Công ty theo Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.

1.6. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong công tác quản lý thu hồi nợ.

2. Đối với Tổng công ty LILAMA-CTCP

- Thông qua người đại diện phần vốn nhà nước, chỉ đạo và đơn đốc Công ty cổ phần LILAMA 7 thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

Đề nghị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam chỉ đạo Công ty cổ phần Lilama 7 thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và báo cáo kết quả thực hiện về Tổng công ty Lắp máy Việt Nam để tổng hợp báo cáo Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V địa chỉ 111 Trần Duy Hưng trước ngày 30/03/2017. Trong Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán cần nêu rõ: những kiến nghị đã thực hiện; kiến nghị đang thực hiện; kiến nghị chưa thực hiện (với những kiến nghị đã thực hiện cần ghi rõ tên bằng chứng, photo kèm theo các chứng từ, tài liệu,... để chứng minh; với kiến nghị đang thực hiện và kiến nghị chưa thực hiện phải giải thích rõ lý do).

Khi đơn vị thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về nộp ngân sách nhà nước đề nghị ghi rõ trên chứng từ:

Nộp ngân sách nhà nước số tiền 194.692.757 đồng thực thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước niên độ ngân sách năm 2015 tại Báo cáo kiểm toán phát hành kèm theo Công văn số 28/KTNN-TH ngày 17 tháng 01 năm 2017 và Công văn số 99/KTNN-CNV ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Kiểm toán nhà nước gửi Kho bạc nhà nước Thành phố Đà Nẵng, đồng thời đánh dấu vào ô KTNN trên giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

Thông báo này gồm 04 trang, từ trang 01 đến trang 04 và Phụ lục số 01/BBKT-DN là bộ phận không tách rời của Thông báo này./.

Nơi nhận:


- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Lilama;
- Lãnh đạo KTNN (Ô Cao Tấn Khổng);
- Vụ Chế độ và KSCLKT;
- KTNN chuyên ngành V;
- Lưu: VT.

TỔ TRƯỞNG TỔ KIỂM TOÁN



Ngô Sách Minh
Số hiệu thẻ KTVNN: B0357

**KT. TRƯỞNG ĐOÀN KTNN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Trần Trí Thành
Số hiệu thẻ KTVNN: B0361

**TL. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
KT. KIỂM TOÁN TRƯỞNG KTNN CHUYÊN NGÀNH V
PHÓ KIỂM TOÁN TRƯỞNG**



Lưu Trường Kháng

**TỔNG HỢP CÁC PHÁT HIỆN SAI SÓT VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ
NƯỚC NĂM 2015**

Tại Công ty cổ phần Lilama 7

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị/chỉ tiêu	Mã số thuế	Số tiền	Thuyết minh nguyên nhân	Ghi chú
I	Thuế GTGT		41.018.086		
1	Công ty cổ phần LILAMA 7	0400100986	41.018.086	Do tăng thuế phải nộp tương ứng thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ do không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng.	
II	Thuế TNDN		153.674.671		
1	Công ty cổ phần LILAMA 7	0400100986	153.674.671	Do xác định lại thuế TNDN từ kết quả SXKD Kinh doanh và chi phí tính thuế.	
	Tổng cộng		194.692.757		